

QUYẾT ĐỊNH

Về sửa đổi, bổ sung danh mục các doanh nghiệp có nguồn thu được phân cấp ngân sách tỉnh hưởng 100%

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
A' ĐẾN	Số: 23
	Ngày: 06/01/20
	Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia ngân sách giữa các cấp chính quyền địa phương giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Quyết định số 88/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia ngân sách giữa các cấp chính quyền địa phương giai đoạn 2017-2020;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 3667/STC-QLNS ngày 26 tháng 12 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 01 kèm theo Quyết định số 88/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia ngân sách giữa các cấp chính quyền địa phương giai đoạn 2017-2020 theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh chỉ đạo Chi cục Thuế và Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố Huế hạch toán các khoản thu ngân sách nhà nước theo đúng phân cấp nguồn thu giữa ngân sách các cấp theo quy định tại Quyết định số 88/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và nội dung đã nêu tại Điều 1 Quyết định này.


2. Cục Thuế tỉnh và Kho bạc Nhà nước tỉnh phối hợp với Sở Tài chính theo dõi việc hạch toán nêu trên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2020 và áp dụng từ năm ngân sách 2019.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT HĐND, các Ban của HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Thọ

1950
1951
1952

1953
1954
1955
1956
1957
1958
1959
1960



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**Danh sách các doanh nghiệp ngoài quốc doanh có nguồn thu được
phân cấp cho ngân sách tỉnh hưởng 100%**

TT	Tên doanh nghiệp	Địa bàn nộp vào NSNN	Mã số thuế
1	Công ty Cổ phần điện Gia Lai - Chi nhánh Thừa Thiên Huế	Huyện Phong Điền	5900181213-006
2	Công ty Cổ phần thủy điện Rào Trăng 3	Huyện Phong Điền	3301316690
3	Công ty Cổ phần thủy điện Rào Trăng 4	Huyện Phong Điền	3301568666
4	Công ty Cổ phần thủy điện ALIN 2	Huyện Phong Điền	3301043154
5	Công ty Cổ phần thủy điện Sông Bò	Huyện A Lưới	3301597829
6	Công ty Cổ phần thủy điện Trường Phú	Huyện A Lưới	3300507847
7	Công ty Cổ phần Đầu Tư HD	Thị xã Hương Trà	0101566271
8	Công ty Cổ phần thủy điện Hương Điền	Thị xã Hương Trà	3301633964
9	Công ty Cổ phần thủy điện Bình Điền	Thị xã Hương Trà	3300361563
10	Công ty Cổ phần thủy điện Tả Trạch	Thị xã Hương Thủy	3300389576
11	Công ty Cổ phần đầu tư thủy điện Miền Trung Việt nam	Huyện Nam Đông	2900795955
12	Công ty TNHH MTV thủy điện Thượng Lộ	Huyện Nam Đông	3301515921
13	Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Huế	Thành phố Huế	3300101082
14	Công ty Cổ phần Xi măng Đồng Lâm	Huyện Phong Điền	3300384306



